

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Thông tin về học phần

- Tên học phần: **Báo cáo chuyên đề thực tiễn (Seminar)**
- Mã học phần: TRA409
- Số tín chỉ: 1 (1/0/2)
- bậc đào tạo: Đại học
- Loại học phần: Bắt buộc
- Học phần tiên quyết/ Học phần trước: không
- Đơn vị phụ trách: Khoa Du lịch
- Số giờ tín chỉ: 15, trong đó:
- Lý thuyết: 15 (1 tín chỉ LT = 15 tiết)
- Thực hành: ... (1 tín chỉ TH = 30 tiết)
- Thực tập: ... (1 tín chỉ TT = 60 giờ TT tại cơ sở)
- Đồ án/ Khóa luận ... (1 tín chỉ ĐA/KL = 45 giờ làm ĐA/KL)

2. Thông tin về giảng viên

Giảng viên 1:

- Họ và tên: Du Quốc Đạo
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Du lịch - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0908599829
- Email: Daodq@vhu.edu.vn

Giảng viên 2:

- Họ và tên: Trương Thị Thanh Tuyền
- Chức danh, học vị: Thạc sĩ
- Thời gian làm việc: Giờ hành chính (8:00 -16:00)
- Địa điểm làm việc: Khoa Du lịch - Trường Đại học Văn Hiến
- Điện thoại: 0377460786
- Email: TuyenTTT@vhu.edu.vn

3. Tóm tắt nội dung học phần

Học phần gồm 4 chuyên đề, 15 tiết lý thuyết trên lớp cùng với 30 tiết tự học của sinh viên. Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các chuyên đề thực tiễn như cơ cấu tổ chức, quy trình hoạt động của một công ty lễ hành cụ thể; Các vị trí tuyển dụng, các yêu cầu, tiêu chí đánh giá ứng viên của nhà tuyển dụng lễ hành và năng lực đáp ứng của sinh viên mới ra trường.

Ngoài ra, môn học còn trang bị cho sinh viên một số kinh nghiệm và kỹ năng hướng dẫn du lịch; Phương pháp và kỹ năng trong xây dựng thương hiệu cá nhân ngay khi còn là sinh viên.

4. Mục tiêu của học phần

Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các Chuyên đề thực tiễn: Tổ chức hoạt động của một công ty lữ hành; Những yêu cầu của nhà tuyển dụng lữ hành & năng lực đáp ứng của sinh viên mới ra trường. Bên cạnh đó môn học rèn luyện cho sinh viên kỹ năng hướng dẫn du lịch, xây dựng thương hiệu cá nhân.

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

Mã CDR	Nội dung chuẩn đầu ra (Bắt đầu bằng động từ theo thang Bloom)
Kiến thức	
CLO1	Phân tích mô hình, cơ cấu tổ chức và quy trình hoạt động của một công ty lý hành
CLO2	Xác định các năng lực cần thiết của từng vị trí trong công ty lý hành để lập kế hoạch phát triển năng lực của bản thân
Kỹ năng	
CLO3	Thử nghiệm quy tắc 8 bước xây dựng thương hiệu cá nhân cho bản thân
CLO4	Vận dụng những kỹ năng hướng dẫn du lịch vào thực tế
Mức độ tự chủ và trách nhiệm	
CLO5	Định hướng tương lai rõ ràng, thể hiện đam mê nghề nghiệp

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và Chuẩn đầu ra học phần

[illegible]

Chuẩn đầu ra	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12
CLO2		M										
CLO3					H							
CLO4									H			
CLO5												M

Ghi chú: *PLOs (Programme Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra cấp CTĐT*

CLOs (Course Learning Outcomes): Chuẩn đầu ra học phần

6. Nội dung chi tiết của học phần

6.1. Lý thuyết

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
Chương 1	Giới thiệu chung về tổ chức hoạt động một công ty du lịch lữ hành	CLO1
1.1.	Lịch sử hình thành và phát triển	
1.2.	Mô hình, cơ cấu tổ chức	
1.3.	Tầm nhìn, sứ mệnh, thông điệp	
1.4.	Quy trình hoạt động của một công ty du lịch lữ hành	
Chương 2	Những yêu cầu của nhà tuyển dụng lữ hành & năng lực đáp ứng	CLO2
2.1.	Các vị trí tuyển dụng trong một công ty lữ hành	
2.2.	Các yêu cầu của nhà tuyển dụng lữ hành	
2.3.	Các tiêu chí đánh giá ứng viên	
2.4.	Năng lực đáp ứng của sinh viên mới ra trường	
Chương 3	Những kinh nghiệm hướng dẫn du lịch	CLO4, CLO5

Chương	Nội dung	Đáp ứng CLOs
3.1.	Kinh nghiệm hướng dẫn du lịch nội địa	
3.2.	Kinh nghiệm hướng dẫn du lịch Inbound	
3.3.	Kinh nghiệm hướng dẫn du lịch Outbound	
Chương 4	Xây dựng thương hiệu cá nhân	CLO3, CLO5
4.1.	Tổng quan về thương hiệu cá nhân	
4.2.	Quy trình xây dựng thương hiệu cá nhân	
4.3.	Xây dựng thương hiệu cá nhân đối với sinh viên	

6.2. Thực hành

	Nội dung	Đáp ứng CLOs
6.2.1.	Bài tập cá nhân	
	Người học....	
6.2.2.	Bài tập nhóm	
	- Người học - Các nhóm báo cáo kết quả làm việc trước lớp.	-

7. Phân bổ thời gian theo tiết và điều kiện thực hiện:

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
1	Giới thiệu chung về tổ chức hoạt động một công ty du lịch lữ hành	4	0	0	8	12	
2	Những yêu cầu của nhà tuyển dụng lữ hành & năng lực đáp ứng	4	0	0	8	12	

Chương	Tên chương	Số tiết tín chỉ					Ghi chú
		Lý thuyết	Bài tập	Thực hành	Tự học	Tổng	
3	Những kinh nghiệm hướng dẫn du lịch	4	0	0	8	12	
4	Xây dựng thương hiệu cá nhân	3	0	0	6	9	
Tổng		15	0	0	30	45	

CÁC CHỦ ĐỀ THẢO LUẬN VÀ TIỂU LUẬN

1. Tìm hiểu thêm về cơ cấu tổ chức và quy trình hoạt động của một số công ty lữ hành lớn ở Việt Nam và thế giới
2. Tìm hiểu thêm về các yêu cầu tuyển dụng của các công ty lữ hành thông qua các website tuyển dụng
3. Tìm hiểu thêm về một số thương hiệu cá nhân thành công tại Việt Nam và thế giới

8. Phương pháp giảng dạy:

Giảng viên giảng dạy với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình
- Hỏi lại hoặc vấn đáp
- Hướng dẫn tự học
- Thảo luận nhóm

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình	X	X			
Hỏi lại hoặc vấn đáp			X	X	
Hướng dẫn tự học					X
Thảo luận nhóm			X	X	

9. Phương pháp học tập

Sinh viên học tập với sự kết hợp của một số phương pháp sau:

- Thuyết trình

- Làm việc nhóm
- Tự học, tự nghiên cứu

Ma trận liên kết giữa Chuẩn đầu ra với phương pháp học tập

Phương pháp học tập	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thuyết trình			X	X	
Làm việc nhóm		X	X		
Tự học, tự nghiên cứu				X	X

10. Nhiệm vụ của sinh viên

Gợi ý:

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp và giờ thuyết trình (sinh viên chỉ được vắng mặt tối đa 20% thời gian lên lớp của học phần).
- Đọc tài liệu tham khảo bắt buộc và bổ trợ do giảng viên giới thiệu.
- Hoàn thành đầy đủ các bài tập cá nhân, bài tập nhóm.
- Tham gia kỳ thi kết thúc học phần.

11. Thang điểm đánh giá: Điểm đánh giá quá trình và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến 1 chữ số thập phân.

12. Phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập

Sinh viên được đánh giá kết quả học tập trên cơ sở hai điểm thành phần như sau:

- Điểm đánh giá quá trình: trọng số 40% bao gồm:*
 - Điểm chuyên cần: dự lớp, trọng số 10%
 - Điểm kiểm tra thường xuyên: bài tập thảo luận, trọng số 30%
- Điểm thi kết thúc học phần: trọng số 60%*

Hình thức thi: làm Tiểu luận

Ma trận quan hệ giữa Chuẩn đầu ra và phương pháp kiểm tra, đánh giá

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Dự lớp	X	X	X	X	X

Hình thức đánh giá	CLO1	CLO2	CLO3	CLO4	CLO5
Thảo luận			X	X	
Tiểu luận			X	X	X

13. Tài liệu phục vụ cho học phần (các tài liệu xuất bản trong 05 năm trở lại đây và cung cấp được cho Trung tâm Học liệu nơi đặt tài liệu)

13.1. Tài liệu chính

- Nguyễn Văn Mạnh, Phạm Hồng Chương. *Giáo trình quản trị kinh doanh lễ hành*. Nxb Đại học kinh tế quốc dân. Hà Nội, 2009.
- Bùi Thị Thanh Thủy. *Giáo trình Nghiệp vụ Hướng dẫn du lịch*. Nxb Thống Kê. Hà Nội, 2007.
- Hồng Vân. *Đường vào nghề du lịch*. NXB Trẻ, 2006.
- VTOS. *Tiêu chuẩn kỹ năng nghề du lịch Việt Nam - Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch*. Tổng cục du lịch Việt Nam phối hợp với EU ban hành, 2013.

13.2. Tài liệu tham khảo

- M.R. Dileep. *Tourism, Transport and Travel Management*. London, Routledge, 2019.
- Nguyễn Xuân Điền (chủ biên). *Giáo trình Quản trị học*. Nxb Tài chính. Hà Nội, 2014.
- Trần Minh Đạo (chủ biên). *Giáo trình Marketing căn bản*. Nxb Đại học Kinh tế quốc dân. Hà Nội, 2013.
- Lê Hồ Quốc Khánh. *Giáo trình nghiệp vụ lễ hành*. Nxb Đại học quốc gia TP.HCM, 2019.
- Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.
- Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.
- Luật Du lịch 2017

TP.Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm

Hiệu trưởng

Duyệt

Trưởng Bộ môn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Giảng viên biên soạn

(Ký và ghi rõ họ tên)

Du Quốc Đạo

PHỤ LỤC CÁC RUBRICS ĐÁNH GIÁ

1. Rubric Chuyên cần

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 10 điểm	Khá 7.5 điểm	Trung bình 5 điểm	Kém 0 điểm
Thái độ tham dự	50	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động	Khá chú ý, có tham gia	Có chú ý, ít tham gia	Không chú ý/ Không tham gia
Thời gian tham dự	50	- Dưới 7 buổi: 0 điểm - 7 buổi: 8 điểm - 8 buổi: 9 điểm - Đủ 9 buổi: 10 điểm			

2. Rubric đánh giá Thảo luận

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 100%	Khá 75%	Trung bình 50%	Kém 0%
Thái độ tham gia	30	Khơi gợi vấn đề và dẫn dắt cuộc thảo luận	Tham gia thảo luận	Ít tham gia thảo luận	Không tham gia
Kỹ năng thảo luận	40	Phân tích, đánh giá tốt	Phân tích, đánh giá khá tốt	Phân tích, đánh giá khi tốt, khi chưa tốt	Phân tích, đánh giá chưa tốt
Chất lượng đóng góp ý kiến	40	Sáng tạo, phù hợp	Phù hợp	Có khi phù hợp, có khi chưa phù hợp	Không phù hợp



1. Rubric đánh giá tiểu luận

Tiêu chí	Trọng số %	Tốt 8.5 - 10 điểm	Khá 7.0 - 8.4 điểm	Trung bình 4 - 6.9 điểm	Kém 0 - 3.9 điểm	
Cấu trúc	10	Bài viết cân đối, thể hiện tốt tính logic và hợp lý của các quan điểm.	Bài viết khá cân đối, mạch lạc và được tổ chức hợp lý; cách chuyển đoạn, chuyển ý chặt chẽ.	Bài viết tương đối cân đối, mạch lạc; nhìn chung được tổ chức hợp lý.	Bài viết không cân đối, tổ chức thiếu logic.	
Nội dung	35	Phong phú, chính xác	Đầy đủ, chính xác	Khá đầy đủ, thiếu 1-2 nội dung quan trọng	Thiếu >5 nội dung quan trọng	
Lập luận/ Phát triển ý	20	Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển tốt, nhiều nội dung chi tiết, có chất lượng, và chặt chẽ.	Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển tốt, các nội dung chi tiết đầy đủ, có ý nghĩa và khá chặt chẽ, có 1 vài sai sót nhỏ.	Quan điểm chủ đạo của bài được phát triển chi tiết hóa ở mức giới hạn, có 1 sai sót nghiêm trọng.	Quan điểm chủ đạo của bài không được phát triển chi tiết hóa. Các ý mơ hồ, thiếu luận cứ, có nhiều sai sót nghiêm trọng.	
Kết luận/ Kết quả	20	Đầy đủ, đúng	Đúng, chưa được đầy đủ, còn thiếu ý không quan trọng	Tương đối đầy đủ, còn thiếu 1 ý quan trọng	Sai, không phù hợp	
Trình bày	10	Rõ ràng, nhất quán, không có lỗi chính tả/ lỗi dấu câu hay văn phạm; không có lỗi trình bày/ đánh máy.	Bài viết có vài lỗi về dấu câu, văn phạm nhưng người đọc vẫn hiểu được nội dung rõ ràng. Vi phạm 1-5 lỗi chính tả, lỗi trình bày và đánh máy.	Nhìn chung bài viết sử dụng dấu câu và văn phạm đúng, người đọc vẫn hiểu được nội dung của bài. Vi phạm 6-10 lỗi chính tả, lỗi trình bày và đánh máy.	Không đồng nhất, lỗi dấu câu và lỗi văn phạm quá nhiều, gây khó hiểu cho người đọc. Vi phạm >10 lỗi chính tả, lỗi trình bày và đánh máy.	
Thời gian	5	Báo cáo đúng hạn.	Báo cáo trễ hạn 1 ngày.	Báo cáo trễ hạn 2 ngày.	Báo cáo trễ hơn 1 tuần	
Tổng	100					